

Số: /QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Phú Thọ
giai đoạn 2021-2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở; Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định một số điều của Luật nhà ở về phát triển nhà ở xã hội; Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2161/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thông qua điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021-2030;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tỉnh tại Tờ trình số 340/TTr-SXD ngày 12 tháng 6 năm 2026 và văn bản số 8082/SXD-QLN&TTBĐS ngày 16/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021-2030, với một số nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu phát triển nhà ở

a) Mục tiêu tổng quát: Bên cạnh việc tuân thủ các mục tiêu tổng quát về phát triển nhà ở trên phạm vi toàn quốc theo Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia giai

đoạn 2021- 2030, mục tiêu tổng quát về phát triển nhà ở đối với địa bàn tỉnh được xác định bao gồm:

- Phát triển nhà ở phải bảo đảm tính liên kết, phù hợp giữa các vùng kinh tế - xã hội, hành lang kinh tế và các khu vực khác trong tỉnh. Việc phát triển nhà ở cần được gắn kết chặt chẽ với định hướng điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Phú Thọ thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt;

- Phát triển đa dạng các loại hình nhà ở, cơ cấu căn hộ và phân khúc giá đáp ứng phù hợp nhu cầu về nhà ở đối với các nhóm đối tượng theo mức thu nhập và khả năng chi trả cho nhà ở.

- Phát triển nhà ở cho thuê, nhất là mô hình chung cư cho thuê tại các đô thị lớn, khu công nghiệp, vùng động lực và các hành lang kinh tế quan trọng.

- Phát triển nhà ở gắn với phát triển thị trường bất động sản minh bạch, bền vững trên cơ sở sự giám sát, điều tiết của Nhà nước; phù hợp với chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở; phù hợp với các quy hoạch, kế hoạch có liên quan được phê duyệt; tương xứng với giá trị nguồn lực về đất đai được bố trí để phát triển nhà ở; hạn chế tình trạng đầu cơ, lãng phí tài nguyên đất trong phát triển nhà ở.

Phát triển nhà ở đáp ứng nhu cầu về xây mới và cải tạo nhà ở của người dân, đảm bảo chất lượng theo quy chuẩn, tiêu chuẩn.

b) Mục tiêu cụ thể

- Phát triển diện tích nhà ở: Trong giai đoạn 2021-2030, phấn đấu phát triển thêm khoảng 80.921.600 m² sàn nhà ở nâng tổng diện tích sàn nhà ở trên địa bàn tỉnh đến năm 2030 đạt khoảng 175.130.400 m² sàn. Diện tích nhà ở bình quân đầu người toàn tỉnh đến năm 2030 phấn đấu đạt khoảng 41,7 m² sàn/người; trong đó khu vực đô thị đạt khoảng 44,4 m² sàn/người và khu vực nông thôn đạt khoảng 40,2 m² sàn/người.

- Nâng cao chất lượng nhà ở: Đến năm 2030, tỷ lệ nhà ở kiên cố và bán kiên cố trên địa bàn tỉnh phấn đấu đạt trên 99,7%; trong đó khu vực đô thị đạt 100%. Giảm số lượng và tỷ lệ nhà ở thiếu kiên cố xuống dưới 0,3%; không để phát sinh mới nhà ở thiếu kiên cố, đơn sơ. Đến năm 2030, tại khu vực đô thị phấn đấu 90% nhà ở có hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước thải đồng bộ và được đấu nối vào hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung của khu vực.

- Phát triển nhà ở thương mại: Trong giai đoạn 2021-2030, phấn đấu phát triển mới khoảng 35.403.200 m² sàn nhà ở thương mại do chủ đầu tư xây dựng để kinh doanh tại các dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại, khu đô thị tương ứng với khoảng 124.000 căn nhà ở. Có cơ chế khuyến khích chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại tại khu vực các đô thị lớn trên địa bàn tỉnh (Khu vực theo quy hoạch phát triển đô thị đến năm 2030) dành khoảng 5% sản phẩm nhà ở tại các dự án để cho thuê.

- Phát triển nhà ở xã hội: Trong giai đoạn 2021-2030, phấn đấu tối thiểu hoàn thành chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội được Thủ tướng Chính phủ giao cho tỉnh là 64.400 căn hộ tương ứng với 3.794.000 m² sàn nhà ở, trong đó:

+ Phấn đấu phát triển hoàn thiện khoảng 52.400 căn hộ nhà ở xã hội tương ứng với khoảng 3.144.000 m² sàn tại các dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội để bố trí chung cho các nhóm đối tượng được hưởng chính sách về nhà ở xã hội.

+ Phấn đấu phát triển hoàn thiện khoảng 5.000 căn hộ nhà ở xã hội tương ứng với khoảng 300.000 m² sàn tại các dự án đầu tư xây dựng nhà ở cho lực lượng vũ trang.

+ Phấn đấu phát triển hoàn thiện khoảng 7.000 căn hộ nhà lưu trú công nhân trong các khu công nghiệp tương ứng với khoảng 350.000 m² sàn để cho công nhân khu công nghiệp thuê ở hoặc cho doanh nghiệp sử dụng lao động trong khu công nghiệp thuê lại để bố trí chỗ ở cho công nhân làm việc tại doanh nghiệp.

Khuyến khích chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội bố trí quỹ căn hộ để cho thuê đáp ứng nhu cầu thị trường.

- Phát triển nhà ở công vụ: Đến năm 2030 phấn đấu phát triển mới và hoàn thiện khoảng 1.480 căn nhà ở công vụ tương ứng với khoảng 88.800 m² sàn để đáp ứng nhu cầu bố trí nhà ở công vụ cho các đối tượng cán bộ, công chức, viên chức được điều động, luân chuyển công tác đủ điều kiện được thuê nhà ở công vụ theo quy định.

- Phát triển nhà ở phục vụ tái định cư: Trong giai đoạn 2021-2030, đối với các trường hợp nhà nước thu hồi đất, không thực hiện đầu tư xây dựng quỹ nhà ở để bố trí tái định cư mà thực hiện theo các hình thức sau đây (Bố trí tái định cư bằng đất ở theo quy định của pháp luật về đất đai; ưu tiên thực hiện các dự án đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, tạo lập quỹ đất ở để bố trí tái định cư. Đối với khu vực có quỹ nhà ở xã hội phù hợp để bố trí cho thuê, cho thuê mua, mua thì xem xét bố trí cho các hộ gia đình, cá nhân thuộc trường hợp bị thu hồi đất và phải giải tỏa, phá dỡ nhà ở theo quy định của pháp luật mà chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội).

Đối với trường hợp phải hỗ trợ xây dựng nhà ở để khắc phục hậu quả thiên tai thì thực hiện theo nguyên tắc kịp thời, đảm bảo an toàn về tính mạng và ổn định cuộc sống của người dân; ưu tiên tiếp nhận nguồn vốn hỗ trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức, nhà hảo tâm. Trường hợp phải bố trí nguồn vốn ngân sách để hỗ trợ xây dựng nhà ở thì thực hiện theo các quy định của pháp luật.

- Hỗ trợ nhà ở theo chương trình mục tiêu: Thực hiện có hiệu quả việc hỗ trợ về nhà ở theo các chương trình mục tiêu được ban hành, phù hợp với các quy định của pháp luật. Trường hợp chưa có hoặc không có chương trình mục tiêu được ban hành thì thực hiện kêu gọi hỗ trợ về nhà ở cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ gia đình người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ từ các doanh nghiệp, tổ chức, nhà hảo tâm.

- Phát triển nhà ở của hộ gia đình, cá nhân: Khuyến khích các hộ gia đình, cá nhân thực hiện xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa nhà ở để tự đáp ứng nhu cầu về nhà ở đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật, phong tục, tập quán và kết hợp bảo tồn, gìn giữ kiến trúc nhà ở truyền thống. Tại các khu vực cần bảo tồn giá trị nghệ thuật, kiến trúc, văn hóa, lịch sử thì việc xây dựng, cải tạo, sửa chữa nhà ở phải tuân thủ quy định của pháp luật về di sản văn hóa. Khuyến khích các hộ gia đình, cá nhân phát triển quỹ nhà ở để kinh doanh cho thuê tại khu vực gần các khu, cụm công nghiệp; cơ sở đào tạo đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và đảm bảo các yêu cầu về an toàn, phòng, chống cháy nổ.

- Cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư: Thực hiện di dời khẩn cấp theo quy định đối với nhà chung cư bị hư hỏng do cháy, nổ hoặc hư hỏng do thiên tai, dịch họa không còn đủ điều kiện đảm bảo an toàn để tiếp tục sử dụng. Lập kế hoạch cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư cho từng dự án theo quy định đối với nhà chung cư có kết quả kiểm định ở mức đặc biệt nguy hiểm (cấp D) và thực hiện di dời theo phương án bồi thường, tái định cư.

- Quản lý vận hành nhà chung cư: Đảm bảo duy trì chất lượng của tòa nhà thông qua quản lý, bảo trì, vận hành nhà chung cư thường xuyên, định kỳ, đúng quy trình kỹ thuật. Việc quản lý, sử dụng và thu kinh phí quản lý, vận hành nhà chung cư phải được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

2. Chỉ tiêu phát triển nhà ở

a) Diện tích nhà ở bình quân đầu người: Diện tích nhà ở bình quân đầu người toàn tỉnh đến năm 2030 xác định đạt 41,7 m² sàn/người; trong đó khu vực đô thị đạt 44,4 m² sàn/người và khu vực nông thôn đạt 40,2 m² sàn/người.

b) Diện tích sàn nhà ở tối thiểu: Trong toàn giai đoạn 2021-2030, phân đầu diện tích sàn nhà ở tối thiểu trên địa bàn tỉnh đạt 15 m² sàn/người đối với nhà ở phát triển theo dự án và đạt 8 m² sàn/người đối với nhà ở của hộ gia đình, cá nhân.

c) Chất lượng nhà ở tại đô thị và nông thôn Đến năm 2030, tỷ lệ nhà ở kiên cố và bán kiên cố trên địa bàn tỉnh đạt trên 99,7%; giảm tỷ lệ nhà ở thiếu kiên cố xuống dưới 0,3% và không để phát sinh mới nhà ở thiếu kiên cố. Trong đó, tại khu vực đô thị, 100% nhà ở đạt chất lượng kiên cố và bán kiên cố.

3. Dự kiến diện tích đất để phát triển nhà ở

a) Dự kiến diện tích đất để phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho lực lượng vũ trang, nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp

Tổng nhu cầu diện tích đất tối thiểu cần bố trí để thực hiện xây dựng các công trình nhà ở xã hội, nhà ở cho lực lượng vũ trang và nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp trong giai đoạn 2021-2030 dự kiến khoảng 39,44 ha (chưa bao gồm diện tích khuôn viên, diện tích các công trình hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội gắn với dự án), bao gồm:

- Đối với nhà ở xã hội theo dự án để bố trí chung cho các nhóm đối tượng được hưởng chính sách nhà ở xã hội, diện tích đất ở tối thiểu cần bố trí để xây dựng các công trình nhà ở xã hội là khoảng 31,44 ha.

- Đối với nhà ở cho lực lượng vũ trang, diện tích đất ở tối thiểu cần bố trí để xây dựng các công trình nhà ở là khoảng 3,0 ha.

- Đối với nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp, tổng diện tích đất thương mại dịch vụ tối thiểu trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh cần bố trí để xây dựng các công trình nhà lưu trú là khoảng 5,0 ha.

b) Dự kiến diện tích đất để phát triển nhà ở công vụ

Dự kiến diện tích đất cần bố trí để thực hiện đầu tư xây dựng quỹ nhà ở công vụ trong giai đoạn 2021-2030 là khoảng 8,88 ha tương đương với 1.480 căn.

4. Nguồn vốn phát triển nhà ở

Nhu cầu về nguồn vốn để phát triển nhà ở trong giai đoạn 2026-2030: Khoảng 551.668,23 tỷ đồng, trong đó:

- Nguồn vốn ngân sách: Khoảng 690,86 tỷ đồng để thực hiện mục tiêu phát triển nhà ở công vụ.

- Nguồn vốn khác: Khoảng 550.977,37 tỷ đồng, bao gồm (nguồn vốn thực hiện các dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại và nhà ở xã hội: Khoảng 385.109,86 tỷ đồng. Nguồn vốn của các hộ gia đình, cá nhân tự chi trả để xây dựng nhà ở: Khoảng 165.867,51 tỷ đồng).

5. Các giải pháp chính thực hiện Chương trình điều chỉnh

a) Hoàn thiện thể chế, chính sách về nhà ở

Hệ thống thể chế, chính sách về nhà ở trên địa bàn tỉnh phải được hoàn thiện theo hướng đồng bộ, minh bạch, dễ thực hiện và đủ mạnh để thúc đẩy việc cụ thể hóa các mục tiêu phát triển nhà ở, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

b) Giải pháp về quy hoạch, quỹ đất

Đẩy mạnh công tác quy hoạch và quản lý xây dựng, phát triển nhà ở theo quy hoạch tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao chất lượng các đồ án quy hoạch xây dựng để làm cơ sở triển khai các dự án nhà ở, dự án khu đô thị đảm bảo chất lượng, đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, đầy đủ hạ tầng xã hội thiết yếu. Rà soát và thực hiện điều chỉnh, bổ sung quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị phù hợp với các quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế làm cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước quản lý quy hoạch và đầu tư xây dựng theo thẩm quyền.

Quy hoạch, tổ chức phát triển không gian nhà ở theo cấu trúc đa trung tâm, gắn với các hành lang giao thông đối ngoại, các khu công nghiệp, khu logistics, khu dịch

vụ và các đô thị động lực. Kiểm soát chặt chẽ việc điều chỉnh quy hoạch, chia tách dự án để hạn chế tình trạng phát triển dự án nhỏ lẻ, phân tán, sử dụng đất kém hiệu quả.

Bố trí quỹ đất đảm bảo đáp ứng nhu cầu về diện tích đất để phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho lực lượng vũ trang đã được xác định trong chương trình phát triển nhà ở; ưu tiên bố trí tại các khu vực tập trung về nhu cầu, khu vực có điều kiện hạ tầng giao thông thuận lợi và có khả năng kết nối, đồng bộ với hệ thống hạ tầng xã hội.

Rà soát các dự án có sử dụng đất nhưng chậm triển khai, để hoang hóa, sử dụng sai mục đích, lãng phí đất đai; trên cơ sở đó phối hợp với cơ quan liên quan xem xét, hướng dẫn xử lý theo thẩm quyền và quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật khác liên quan để đưa quỹ đất vào sử dụng hiệu quả, định hướng phát triển phù hợp với nhu cầu thực tế của xã hội.

c) Nâng cao năng lực phát triển nhà ở theo dự án

Quá trình lựa chọn nhà đầu tư cần thực hiện đánh giá tổng thể về năng lực tài chính, kinh nghiệm, khả năng bố trí nguồn lực thực hiện dự án và cam kết tiến độ để đảm bảo lựa chọn được chủ đầu tư dự án có năng lực phù hợp để thực hiện dự án.

Nâng cao năng lực phối hợp chặt chẽ giữa Nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức tài chính và cộng đồng để triển khai xây dựng nhà ở theo quy hoạch, kế hoạch và quyết định phê duyệt, thúc đẩy phát triển nhà ở hiện đại, văn minh và bền vững.

Đồng bộ công tác quy hoạch, chính sách pháp luật liên quan đến đầu tư xây dựng để rút ngắn thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp triển khai dự án phát triển nhà ở.

Khuyến khích chủ đầu tư các dự án áp dụng công nghệ xây dựng hiện đại, vật liệu tiết kiệm năng lượng, mô hình phát triển đô thị xanh, đô thị thông minh và các giải pháp thiết kế linh hoạt, thích ứng với nhu cầu của người dân. Thực hiện phân loại các dự án đầu tư xây dựng nhà ở theo các nhóm gắn với thứ tự ưu tiên từ thấp đến cao trong việc quản lý, kiểm tra và giám sát.

d) Giải pháp phát triển nhà ở theo Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia

Cụ thể hóa các nội dung của Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia vào chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở của tỉnh để nâng cao vai trò trong quản lý phát triển nhà ở, điều tiết đảm bảo cân đối cung - cầu nhà ở; tăng cường chức năng quản lý nhà nước về nhà ở của các cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở tại địa phương. Nguyên tắc triển khai là bảo đảm bền vững, tiếp cận bao trùm, phù hợp đặc thù địa phương và khả năng cân đối nguồn lực. Ưu tiên các phân khúc nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, nhà ở cho người thu nhập thấp, cải thiện chất lượng nhà ở.

đ) Giải pháp về nguồn vốn và thuế

Ưu tiên bố trí vốn đầu tư công cho hạ tầng khung, hạ tầng ngoài hàng rào và các khu đất có khả năng thu hút đầu tư. Sử dụng nguồn vốn đầu tư công để kết nối, kích thích và thu hút nguồn vốn xã hội hóa để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng

nhà ở. Bố trí hợp lý nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước để phát triển nhà ở cho các đối tượng chính sách, cho các chương trình mục tiêu về nhà ở.

Huy động nguồn vốn xã hội hóa để phát triển nhà ở thông qua nhiều hình thức như: Huy động vốn của doanh nghiệp, huy động từ ngân hàng, các tổ chức tín dụng, quỹ đầu tư phát triển địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác, nhằm tạo lập hệ thống tài chính nhà ở vận hành ổn định, dài hạn và giảm phụ thuộc vào ngân sách Nhà nước. Nghiên cứu xây dựng cơ chế bố trí nguồn vốn ổn định, bền vững cho phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn thông qua quỹ phát triển nhà ở địa phương khi đủ điều kiện. Tiếp tục thực hiện chính sách ưu đãi về thuế liên quan đến phát triển xã hội và các ưu đãi khác theo pháp luật về thuế, pháp luật về nhà ở.

e) Giải pháp cải cách thủ tục hành chính, thủ tục đầu tư

Rà soát, cắt giảm và chuẩn hóa toàn bộ thủ tục liên quan đến nhà ở, đất đai, đầu tư, xây dựng, kinh doanh bất động sản theo hướng liên thông, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, giảm chồng chéo giữa các cơ quan và hạn chế phát sinh chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp, người dân.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, số hóa hồ sơ quy hoạch, đất đai, dự án, thủ tục đầu tư; xây dựng hệ thống theo dõi tiến độ giải quyết hồ sơ theo thời gian thực, gắn trách nhiệm cụ thể đến từng cơ quan, đơn vị, cá nhân được giao xử lý.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật trong phát triển nhà ở; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các trường hợp chậm trễ, né tránh trách nhiệm, gây phiền hà hoặc vi phạm quy định trong giải quyết thủ tục hành chính.

f) Giải pháp phát triển thị trường bất động sản

Xây dựng và vận hành hiệu quả hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh; công khai minh bạch thông tin quy hoạch, pháp lý, tiến độ, điều kiện kinh doanh, giá tham khảo, tình trạng giao dịch của các dự án để người dân và doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận.

Tăng cường quản lý hoạt động của các sàn giao dịch và môi giới bất động sản; kiểm soát chặt quảng cáo, đặt cọc, huy động vốn, chuyển nhượng dự án và giao dịch không đủ điều kiện pháp lý; xử lý nghiêm hành vi tạo sốt ảo, đầu cơ, thổi giá.

Theo dõi sát diễn biến cung - cầu của từng phân khúc để kịp thời điều chỉnh cơ cấu phát triển dự án, bảo đảm cân đối giữa nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, nhà ở công nhân và nhà ở tự xây; hạn chế lệch pha cung - cầu dẫn đến dư thừa đất nền, thiếu sản phẩm nhà ở phù hợp nhu cầu thực. Định kỳ công bố, cập nhật thông tin thị trường và cảnh báo rủi ro; phối hợp với các tổ chức tín dụng trong kiểm soát dòng vốn vào lĩnh vực bất động sản, góp phần giữ ổn định thị trường và nâng cao tính bền vững của hoạt động đầu tư, kinh doanh nhà ở.

(chi tiết tại thuyết minh điều chỉnh chương trình kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng Kế hoạch phát triển nhà ở 05 năm giai đoạn 2026-2030. Là cơ quan đầu mối, chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, sơ kết, đánh giá việc thực hiện Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ hàng năm.

2. Các Sở, ban, ngành có liên quan

Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì tham mưu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng và xử lý các trường hợp chậm đưa đất vào sử dụng; bảo đảm quỹ đất phát triển nhà ở phù hợp với quy hoạch được duyệt.

Sở Tài chính chủ trì tham mưu cân đối, bố trí nguồn lực ngân sách địa phương, vốn đầu tư công và các nguồn lực hợp pháp khác cho phát triển nhà ở; phối hợp xây dựng cơ chế huy động nguồn lực, danh mục thu hút đầu tư và giải pháp sử dụng hiệu quả nguồn thu từ đất để tái đầu tư hạ tầng và nhà ở xã hội.

Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các đơn vị liên quan chủ động rà soát nhu cầu nhà ở của công nhân, người lao động, lực lượng vũ trang; đề xuất địa điểm, quy mô, quỹ đất, cơ chế đầu tư và phối hợp đơn đốc triển khai các dự án thuộc nhóm đối tượng đặc thù.

Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội và các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh phối hợp triển khai các chương trình tín dụng ưu đãi về nhà ở; tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp, chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội tiếp cận vốn theo đúng quy định, góp phần nâng cao khả năng hấp thụ của thị trường.

Các cơ quan khác có liên quan, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ có liên quan.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh

- Phối hợp xây dựng Kế hoạch phát triển nhà ở 05 giai đoạn 2026-2030, trên cơ sở điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2021 -2030 đã được phê duyệt.

- Tổ chức, chỉ đạo triển khai chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở và thực hiện quản lý nhà nước về nhà ở trên địa bàn. Định kỳ hàng năm thực hiện rà soát, đánh giá kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở và gửi báo cáo về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Định kỳ cập nhật nhu cầu về nhà ở trên địa bàn; thực hiện các nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng, phối hợp thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng.

- Chủ động theo dõi, nắm bắt tiến độ, kết quả thực hiện của các dự án đầu tư xây dựng nhà ở triển khai trên địa bàn; thực hiện xử lý, báo cáo xử lý đối với các trường hợp theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế các quyết định sau đây:

a) Quyết định số 1731/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2021-2030.

b) Quyết định số 2283/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021-2030.

c) Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Vĩnh phúc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 (điều chỉnh).

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh Phú Thọ;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Văn phòng HĐND và Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Trung tâm Thông tin- công báo;
- CV: NCTH VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN8.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Việt Văn